

Bản án số: **07 /2020/HS-ST**

Ngày 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Khắc Đồng và bà Lê Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST- HS ngày 04/02/2020, đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh ngày 09/12/1982 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn Q (đã chết) và bà Tạ Kim Ch; có vợ là Ma Phương D (đã ly hôn) và 01 con (sinh năm 2009); tiền án: Ngày 27/9/2017 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ra trại ngày 27/4/2018); tiền sự: Ngày 24/6/2019 Công an phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (khối lượng 0,036g Heroine); ngày 11/7/2019 Ủy ban nhân dân phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn áp dụng 03 tháng (Lý do: Sử dụng trái phép chất ma túy); nhân thân: Ngày 28/10/2019 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/9/2019, bị cáo Lê Tuấn A (là người nghiện ma túy đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa đến thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính) đến khu vực Bến xe khách thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ 02 gói nhỏ Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong là lớp nilon màu hồng với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, bị cáo đi ra khu vực vắng người lấy 01 gói Heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, còn 01 gói Heroine bị cáo cất giấu vào trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/9/2019, khi bị cáo đến khu vực đô thị Vincom thuộc tổ 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, (đang đi tìm chỗ vắng người để sử dụng) thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản sự việc. Bị cáo đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine cất giữ trong người cho tổ công tác.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo, kết quả: (+) dương tính (bị cáo khai đã sử dụng ma túy ngày 07/9/2019).

Tại Bản Kết luận giám định số 648/GĐKTHS ngày 11/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an - tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong gói nhỏ thu giữ của Lê Tuấn A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,026g (không phẩy không hai sáu gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTP ngày 20 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành về tội “*Trộm cắp tài sản*” của bản án số 136/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn A tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 09/9/2019, tại tổ 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lê Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,026g (không phải không hai sáu gam) Heroine. Mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine), hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Tuy bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy dưới mức định tội nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa đến thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố; bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Ngày 28/10/2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tại bản án số 136/2019/HS-ST ngày 28/10/2019), bị cáo chưa đi chấp hành án, do đó, khi

quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt của hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã Quyết định xử phạt hành chính (phạt Cảnh cáo); Đối với người đàn ông, theo bị cáo khai nhận là người bán Heroine cho bị cáo ở khu vực bến xe khách thành phố T, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số Heroine còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Tuấn A** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Lê Tuấn A** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với phần hình phạt chưa chấp hành 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 136/2019/HS-ST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang. Buộc bị cáo Lê Tuấn A phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 08/11/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên các mép dán có chữ ký của Lê Tuấn A, chữ ký của giám định viên và 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,006 (không phải không không sáu) gam Heroine.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 11/02/2020.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Khắc Đồng – Lê Thị Thảo

Nguyễn Tuấn Vinh

